

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã Quảng Thành

Thực hiện Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 21/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06), Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch chỉ đạo triển khai Đề án 06 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử thực hiện có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số quốc gia phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công dân số; hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

2. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, ban, ngành và sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp, người dân nhằm triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu tại mục II của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

3. Việc tổ chức thực hiện Đề án 06 phải đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tiến độ, đồng bộ, khoa học, tiết kiệm, phù hợp với tình hình thực tiễn của các cơ quan, đơn vị, địa phương, kế thừa và phát huy tối đa nguồn lực hiện có, tạo ra các giá trị kết nối mang lại lợi ích trước mắt và lâu dài trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia, xây dựng Chính phủ điện tử và Chính phủ số giai đoạn 2022 - 2030.

4. Xác định các hoạt động cụ thể, lộ trình cụ thể, thời hạn hoàn thành và xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, ban, ngành trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Đề án 06.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Công tác chuẩn bị

1.1. Thành lập Ban Chỉ đạo triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã (gọi tắt là Ban chỉ đạo triển khai Đề án 06 xã).

- Đơn vị thực hiện: Công an xã.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng - Thống kê xã.

1.2. Thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã (gọi tắt là Tổ giúp việc Ban chỉ đạo triển khai Đề án 06 xã).

- Đơn vị thực hiện: Công an xã.
- Đơn vị phối hợp: Bộ phận Văn phòng - Thống kê xã.

1.3. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo, Quy chế hoạt động của Tổ giúp việc triển khai Đề án 06 huyện.

- Đơn vị thực hiện: Công an huyện.
- Đơn vị phối hợp: Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch, Văn phòng - Thống kê và các ban, ngành liên quan.

1.4. Tổ chức thực hiện công tác truyền thông về Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và phổ biến hoạt động của Ban chỉ đạo triển khai Đề án 06 xã.

- Đơn vị thực hiện: Bộ phận Văn hóa - Thông tin, Đài Truyền thanh xã.
- Đơn vị phối hợp: Công an xã và ban, ngành liên quan.

1.5. Lập dự toán và quản lý kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia của UBND xã Quảng Thành năm 2022.

- Đơn vị thực hiện: Tổ giúp việc Ban chỉ đạo triển khai Đề án 06 xã.
- Đơn vị phối hợp: Bộ phận Tài chính - Kế toán.

1.6. Tổ chức Hội nghị triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo các nhiệm vụ được giao.

- Đơn vị thực hiện: Tổ giúp việc Ban chỉ đạo triển khai Đề án 06 xã.
- Đơn vị phối hợp: Các ban, ngành liên quan.

2. Nghiên cứu, rà soát, đề xuất phương án hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư

- Đơn vị thực hiện: Công an huyện, Bộ phận Tư pháp, Bộ phận Văn hóa - Thông tin, Bộ phận Văn phòng - Thống kê và các ban, ngành liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

3. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

3.1. Phối hợp triển khai tích hợp, cung cấp dịch vụ xác thực thông tin về số Chứng minh nhân dân (9 số) với Căn cước công dân trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cơ sở dữ liệu thuế phục vụ xác thực thông tin về người nộp thuế trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế.

- Đơn vị thực hiện: Công an xã.

3.2. Thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính công phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đơn vị thực hiện: Bộ phận Văn hóa - Thông tin xã.

- Đơn vị phối hợp: Công an xã, Bộ phận Văn phòng - Thống kê và các ban, ngành liên quan.

3.3. Phối hợp triển khai giải pháp hỗ trợ bộ phận Tư pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân tại cấp xã đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Đơn vị thực hiện: Bộ phận Tư Pháp, Công an xã, Bộ phận Văn hóa - Thông tin và các ban, ngành liên quan.

3.4. Triển khai các dịch vụ công thiết yếu (tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ) bảo đảm thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

3.5. Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

3.6. Theo dõi, giám sát, đánh giá các chỉ tiêu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của cổng Dịch vụ công quốc gia.

3.7. Triển khai hiệu quả ứng dụng di động Công dân số từ VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm xã hội, giấy phép lái xe, hoạt động ngân hàng, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm...

3.8. Phối hợp triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

3.9. Rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

3.10. Kết nối Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử huyện, các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xử lý thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, quản trị nội bộ, thực thi chức năng quản lý nhà nước.

4. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

4.1. Triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh nhất như: Ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...), tài chính, viễn thông, điện, nước.

4.2. Phối hợp triển khai phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.

4.3. Phối hợp triển khai nền tảng kết nối ký số, hỗ trợ xác thực các doanh nghiệp trong cung cấp chứng thư số cho các ứng dụng giao dịch điện tử, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

5. Phục vụ phát triển công dân số

6. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

7. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành

7.1. Thực hiện nhiệm vụ thống kê, phân tích dân số đảm bảo nhanh chóng, chính xác, tiết kiệm chi phí nhà nước.

7.2. Hướng dẫn, hỗ trợ các ngành, địa phương kết nối Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xử lý thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

7.3. Hướng dẫn, hỗ trợ các ngành kết nối cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin phục vụ quản lý nhà nước, thực thi nghiệp vụ.

7.4. Đôn đốc, kiểm tra việc triển khai kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

7.5. Tổ chức quản lý, vận hành, duy trì, phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia bảo đảm hoạt động thông suốt, ổn định, an toàn, an ninh mạng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã Quảng Thành. (Ban chỉ đạo Đề án 06 huyện) do Đồng chí Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban; Đồng chí Trưởng Công an xã làm Phó Trưởng ban thường trực; Công chức Văn phòng - Thống kê xã; Công chức Văn hóa-Xã hội làm Phó Trưởng ban, thành viên là đại diện ban, ngành có liên quan. Ban chỉ đạo Đề án 06 xã có trách nhiệm điều phối, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ tại Đề án của ban, ngành kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án. Định kỳ ngày 20 hàng tháng, báo cáo Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tình hình kết quả thực hiện Đề án. Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước của Ủy ban nhân dân xã và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã (Tổ giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 06 xã). Tổ giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 06 xã có nhiệm vụ giúp Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 huyện thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án và các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ đạo giao. Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước của Ủy ban nhân dân xã và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

3. Công an xã có trách nhiệm hoàn thiện dữ liệu dân cư bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”; đẩy mạnh thực hiện và hoàn thành việc thu nhận hồ sơ cấp CCCD gắn chip điện tử cho công dân đủ điều kiện nhưng chưa được cấp hoặc cấp đổi, cấp lại theo quy định. Phối hợp với các ban, ngành triển khai việc kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu chuyên ngành,

Cơ sở dữ liệu quốc gia khác và thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án và nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này.

Thành lập Tổ công tác triển khai Đề án 06 của các cơ quan, ban, ngành, địa phương nhằm phát huy trách nhiệm, phối hợp với Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 06 xã và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 06 xã trong thực hiện Đề án 06. Quá trình tổ chức, thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Công an xã để tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo Đề án 06 xã và Ủy ban nhân dân xã./.

Nơi nhận:

- Công an huyện;
- Văn phòng UBND huyện;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các ban, ngành cấp xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Khoa